

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

VŨ TUẤN DŨNG

**SỬ DỤNG KỸ THUẬT SƠ ĐỒ TƯ DUY
TRONG DẠY HỌC TẬP LÀM VĂN LỚP 7**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN, NĂM 2012

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

VŨ TUẤN DŨNG

SỬ DỤNG KỸ THUẬT SƠ ĐỒ TƯ DUY
TRONG DẠY HỌC TẬP LÀM VĂN LỚP 7

Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Văn - Tiếng Việt
MÃ SỐ: 60.14.10

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: GS.TS. Lê A

THÁI NGUYÊN, NĂM 2012

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành luận văn tốt nghiệp này, tác giả xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, khoa Sau đại học, Ban chủ nhiệm, quý thầy, cô giáo khoa Ngữ Văn, trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên và quý thầy, cô giáo trực tiếp giảng dạy, giúp đỡ trong suốt quá trình học tập.

*Đặc biệt, tác giả xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới giáo viên hướng dẫn: **GS.TS. Lê A**, thầy đã luôn tận tình hướng dẫn, chỉ bảo trong suốt thời gian nghiên cứu và hoàn thành luận văn.*

Cuối cùng, xin bày tỏ lòng biết ơn đến gia đình, người thân, bạn bè và đồng nghiệp đã giúp đỡ, động viên tác giả để hoàn thành luận văn này.

Tác giả luận văn

Vũ Tuấn Dũng

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu trích dẫn đều có nguồn gốc rõ ràng, các kết quả trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố ở bất kì công trình nào khác.

Tác giả luận văn

Vũ Tuấn Dũng

MỤC LỤC

Trang

Trang bìa phụ	
Lời cảm ơn	
Lời cam đoan	
Mục lục.....	i
Danh mục các bảng	iv
Danh mục các hình.....	v
MỞ ĐẦU	1
PHẦN NỘI DUNG	14
Chương 1: KỸ THUẬT SƠ ĐỒ TƯ DUY TRONG DẠY HỌC.....	14
1.1. Những hiểu biết cơ bản về kỹ thuật sơ đồ tư duy	14
1.1.1. Phương pháp dạy học tích cực và các kỹ thuật dạy học tích cực	14
1.1.1.1. Phương pháp dạy học tích cực.....	14
1.1.1.2. Các kỹ thuật dạy học tích cực.....	15
1.1.2. Kỹ thuật sơ đồ tư duy.....	16
1.1.2.1. Khái niệm “Sơ đồ tư duy”	16
1.1.2.2. Đặc điểm và cơ chế hoạt động của sơ đồ tư duy.	19
1.1.2.3. Khả năng ứng dụng lý thuyết sơ đồ tư duy vào dạy học Tập làm văn lớp 7	24
1.2. Thực trạng ứng dụng sơ đồ tư duy trong dạy học nói chung và trong dạy học Tập làm văn nói riêng	31
1.2.1. Mục đích khảo sát	31
1.2.2. Nội dung khảo sát	31
1.2.3. Đối tượng khảo sát.....	32
1.2.4. Phương pháp khảo sát	32
1.2.5. Kết quả khảo sát.....	32
1.2.6. Những kết luận rút ra từ việc khảo sát thực trạng	35

Chương 2: TỔ CHỨC SỬ DỤNG KỸ THUẬT SƠ ĐỒ TƯ DUY	
TRONG DẠY HỌC TẬP LÀM VĂN LỚP 7	40
2.1. Sử dụng kỹ thuật sơ đồ tư duy trong việc chuẩn bị của giáo viên	40
2.1.1. Mục tiêu bài học.....	40
2.1.2. Chuẩn bị của giáo viên và học sinh	40
2.1.3. Tổ chức các hoạt động dạy học	40
2.1.4. Hướng dẫn các hoạt động nối tiếp	40
2.2. Ứng dụng sơ đồ tư duy vào dạy kiểu bài lý thuyết.....	42
2.2.1. Nội dung lý thuyết Tập làm văn ở lớp 7.....	42
2.2.2. Quy trình sử dụng sơ đồ tư duy để hình thành tri thức lý thuyết	43
2.2.2.1. Cho học sinh quan sát và hướng dẫn phân tích ngữ liệu.....	43
2.2.2.2. Khái quát hóa, tổng hợp hóa rút ra kết luận	44
2.2.2.3. Luyện tập củng cố lý thuyết bằng sơ đồ tư duy	44
2.3. Sử dụng sơ đồ tư duy để tổ chức thực hành.....	46
2.3.1. Nội dung thực hành Tập làm văn 7.....	46
2.3.2. Phương pháp ứng dụng sơ đồ tư duy trong dạy học thực hành	
Làm văn 7.....	48
2.3.2.1. Tìm hiểu và xác định yêu cầu của đề bài.....	48
2.3.2.2. Lập ý bằng sơ đồ tư duy	49
2.3.2.3. Triển khai thành bài viết.....	53
2.4. Sử dụng sơ đồ tư duy trong giờ trả bài Tập làm văn	57
2.4.1. Nhận xét và rút kinh nghiệm bài làm của học sinh	57
2.4.2. Thống nhất dàn ý của bài viết bằng sơ đồ tư duy.....	57
Chương 3: THỰC NGHIỆM SƯ PHẠM.....	61
3.1. Mục đích và nhiệm vụ của thực nghiệm sư phạm	61
3.1.1. Mục đích thực nghiệm	61
3.1.2. Nhiệm vụ của thực nghiệm sư phạm	61

3.2. Đối tượng và nội dung thực nghiệm	62
3.2.1. Đối tượng	62
3.2.2. Nội dung thực nghiệm	62
3.3. Phương pháp thực nghiệm sư phạm.....	63
3.3.1. Chọn mẫu thực nghiệm.....	63
3.3.2. Quan sát giờ học	63
3.3.3. Các bài kiểm tra	63
3.4. Thiết kế giáo án thực nghiệm.....	64
3.4.1. Giáo án 1	64
3.4.2. Giáo án 2	69
3.5. Kết quả thực nghiệm	73
3.5.1. Nhận xét về tiến trình dạy học	73
3.5.2. Đánh giá kết quả thực nghiệm	73
3.5.2.1. Chỉ tiêu đánh giá định tính	73
3.5.2.2. Chỉ tiêu đánh giá định lượng	75
3.5.3. Nhận xét rút ra từ kết quả thực nghiệm	77
3.5.3.1. Về việc dạy của giáo viên.....	77
3.5.3.2. Về việc học tập của học sinh	79
KẾT LUẬN	83
TÀI LIỆU THAM KHẢO	87
PHỤ LỤC	89

DANH MỤC CÁC BẢNG

	Trang
Bảng 3.1: Bảng thống kê các điểm số của bài kiểm tra	75
Bảng 3.2: Tổng hợp kết quả thực nghiệm (tính % trung bình).....	76

DANH MỤC CÁC HÌNH

	<i>Trang</i>
Hình 2.1. Sơ đồ tư duy cho triển khai cấu trúc một bài học	41
Hình 2.2. Sơ đồ tư duy các bước làm một bài văn lập luận chứng minh.....	45
Hình 2.3. Sơ đồ tư duy cho văn biểu cảm	46
Hình 2.4. Sơ đồ tư duy cho “ Bảo vệ rừng là bảo vệ cuộc sống của chúng ta”	51
Hình 2.5. Sơ đồ tư duy cho “Sách là người bạn lớn của con người”	52
Hình 2.6. Sơ đồ tư duy cho: Giải thích nội dung lời khuyên của Lê-nin: Học, học nữa, học mãi.	58
Hình 2.7. Sơ đồ tư duy cho: Cảm xúc về bố	59
Hình 3.1. Sơ đồ tư duy: Đời sống của chúng ta sẽ bị tổn hại rất lớn nếu mỗi người không có ý thức bảo vệ môi trường sống	68
Hình 3.2. Sơ đồ tư duy cho: Loài cây em yêu.....	71
Hình 3.3. Sơ đồ tư duy: Loài cây em yêu	72
Biểu đồ 1: Phân phối điểm 2 nhóm thực nghiệm và đối chứng.....	76
Biểu đồ 2: So sánh kết quả thực nghiệm và đối chứng.....	77

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

1.1. Xây dựng, phát triển con người, nguồn nhân lực là quan điểm, chính sách nhất quán của Đảng, Nhà nước ta.

Nguồn nhân lực là nguồn lực nội tại, cơ bản, có khả năng tái sinh, tự sản sinh và đổi mới phát triển nếu biết chăm lo, bồi dưỡng và khai thác hợp lý. Do đó, nguồn nhân lực là nguồn lực của mọi nguồn lực, là tài nguyên của mọi tài nguyên; vừa là chủ thể, vừa là khách thể, vừa là động lực, vừa là mục tiêu giữ vị trí trung tâm trong các nguồn lực giữ vai trò quyết định thành công của sự nghiệp đổi mới.

Tại Đại hội XI, Đảng ta tiếp tục xác định con người, nhân tố con người là một trong năm quan điểm phát triển: "...phát huy tối đa nhân tố con người; coi con người là chủ thể, nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của sự phát triển" [24]; là một trong ba khâu đột phá chiến lược: "Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một đột phá chiến lược..." [24]; đồng thời cũng là 1 trong 12 định hướng phát triển kinh tế - xã hội: "Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đổi mới toàn diện và phát triển nhanh giáo dục đào tạo" [24]. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của tất cả các cấp, các ngành, của toàn xã hội; diễn ra trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội; thông qua thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp, trong đó, giáo dục và đào tạo là phương tiện chủ yếu nhất. Thực trạng của giáo dục và đào tạo còn không ít hạn chế, bất cập. "Chất lượng giáo dục và đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao vẫn còn hạn chế; chưa chuyển mạnh sang đào tạo theo nhu cầu của xã hội.. Chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học lạc hậu, đổi mới chậm; chất lượng giáo dục toàn diện giảm sút, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp